

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10
trung học phổ thông năm học 2024 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 4343/TTr-SGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 (*Kế hoạch kèm theo*).

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này thực hiện nghiêm túc công tác Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT, TU, TT, HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP UBND TP (3C);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, ND

H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thực Hiện



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025
*(Kèm theo Quyết định số: 40/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo ở mức tối đa số học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở có nguyện vọng tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan;
- Tuyển không vượt quá chỉ tiêu được phê duyệt, đảm bảo thực hiện phân luồng học sinh sau trung học cơ sở;
- Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh;
- Không vận động, quyên góp, thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

II. TUỔI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

1. Tuổi của học sinh vào lớp 10 là 15 tuổi (tính từ năm sinh đến năm đăng ký dự tuyển).

2. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

3. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh là người khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở độ tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

4. Học sinh lưu ban không quá 03 lần trong cấp học trung học cơ sở.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP, TỰ THỰC VÀ TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Phương thức và chỉ tiêu tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh

- Tổ chức thi tuyển đối với tất cả trường trung học phổ thông, trường trung học cơ sở và trung học phổ thông công lập (gọi chung là trường trung học phổ thông công lập);

- Tổ chức xét tuyển đối với các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (trong đó có cấp trung học phổ thông) tư thục (sau đây gọi chung là trường trung học phổ thông tư thục) và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh

- Các trường trung học phổ thông công lập: toàn thành phố tuyển sinh từ 65% đến 70% số học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại các quận, huyện và trong độ tuổi quy định;

- Các trường trung học phổ thông tư thục, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện, các trường trung cấp, cao đẳng căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, phối hợp với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học phổ thông trên địa bàn để tuyển số học sinh chưa trúng tuyển vào lớp 10 tại các trường trung học phổ thông công lập hoặc học sinh không tham gia thi tuyển.

2. Đối tượng tuyển sinh

a) Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) tại các trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học cơ sở) trên địa bàn thành phố Cần Thơ trong độ tuổi theo quy định;

b) Đối với Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ được tuyển thêm đối tượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở ngoài thành phố trong độ tuổi theo quy định;

c) Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ năm học 2022 - 2023 trở về trước không được tham gia Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 bằng hình thức thi tuyển.

3. Hồ sơ tuyển sinh

a) Đối với các trường trung học phổ thông tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển
Thí sinh thực hiện quy trình sau:

- Đăng ký trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- In phiếu thông tin đã đăng ký trực tuyến, ký tên xác nhận;

- Nộp tại trường trung học cơ sở nơi thí sinh đang học, gồm: Phiếu thông tin, 01 ảnh 3x4, 01 bản photocopy (không cần chứng thực) các giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

- Thí sinh trúng tuyển vào trường trung học phổ thông công lập sẽ nộp hồ sơ nhập học theo quy định của nhà trường.

*** Lưu ý:**

- Trường hợp thí sinh không có điều kiện đăng ký trực tuyến có thể nhận mẫu phiếu đăng ký tại trường trung học cơ sở nơi thí sinh đang theo học để ghi thông tin đăng ký dự tuyển. Trường trung học cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận phiếu và nhập thông tin vào phần mềm tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở ngoài thành phố nhận, ghi phiếu đăng ký và nộp tại trường trung học phổ thông đăng ký dự tuyển (Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ).

b) Đối với các trường trung học phổ thông tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển

Hồ sơ xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký tuyển sinh có dán ảnh (theo mẫu thống nhất);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Học bạ cấp trung học cơ sở (bản chính);
- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời trong năm dự tuyển;
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận thí sinh không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc không vi phạm pháp luật (đối với thí sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ các năm học trước).

4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

a) Tuyển thẳng vào lớp 10 các trường trung học phổ thông công lập đối với các đối tượng sau đây:

- Học sinh Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người (La Hủ, La Ha, Pà Thiên, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, O Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bố Y, Mảng, Cờ Lao);
- Học sinh là người khuyết tật;
- Học sinh đoạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (các cuộc thi, kỳ thi, hội thi,...do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc cử tham gia).

b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên:

- Cộng 2,0 điểm cho các đối tượng:
 - + Con của liệt sĩ;
 - + Con của thương binh, bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - + Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên";

- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8 năm 1945.
- Cộng 1,5 điểm cho các đối tượng:
 - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - + Con của thương binh, bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%".
- Cộng 1,0 điểm cho các đối tượng:
 - + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
 - + Người dân tộc thiểu số;
 - (Các dân tộc sau đây là dân tộc thiểu số: Tày, Thái, Mường, Khmer, Hoa, Nùng, Mông, Dao, Gia Lai, Ê Đê, Ba Na, Sán Chay, Chăm, Cơ Ho, Xơ Đăng, Sán Dìu, Hrê, Raglay, Mnông, Thổ, Xtiêng, Khơ Mú, Bru, Vân Kiều, Cơ Tu, Giáy, Tà Ôi, Mạ, Giê Triêng, Co, Chơ Ro, Xinh Mun, Hà Nhì, Chu Ru, Lào, La Chí, Kháng, Phù Lá);
 - + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*** Lưu ý:**

- Học sinh thuộc từ hai nhóm đối tượng ưu tiên trở lên thì được cộng điểm ưu tiên thuộc nhóm đối tượng ưu tiên cao nhất;
- Học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng được xem xét tuyển vào các trường trung học phổ thông có điều kiện thuận lợi để học sinh tham gia học tập và phù hợp với năng lực của học sinh.

5. Tổ chức tuyển sinh

- a) Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố được đăng ký tối đa 05 nguyện vọng:
 - Nguyện vọng 1: Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng;
 - Nguyện vọng 2: Học sinh chỉ được chọn một trong hai hình thức sau để đăng ký:
 - + Hình thức 1 (Nguyện vọng 2a): Trường trung học phổ thông công lập thứ nhất trên địa bàn quận, huyện nơi học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ.

+ Hình thức 2 (Nguyễn vọng 2b): Trường trung học phổ thông công lập bất kỳ trên địa bàn thành phố. Các trường trung học phổ thông công lập được phép tuyển sinh theo hình thức 2 (Nguyễn vọng 2b) không quá 5% so với chỉ tiêu tuyển sinh đã được duyệt. Thí sinh có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của trường đăng ký dự tuyển từ 10% điểm chuẩn trúng tuyển trở lên thì sẽ được xét nguyện vọng này. Nguyễn vọng 2b được xét từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển của thí sinh.

- Nguyễn vọng 3: Trường trung học phổ thông công lập thứ hai trên địa bàn quận, huyện nơi học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (không trùng với trường trung học phổ thông công lập đã chọn ở nguyện vọng 2) hoặc Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ.

- Nguyễn vọng 4: Trường trung học phổ thông công lập thứ nhất bất kỳ trên địa bàn thành phố (không trùng với trường trung học phổ thông công lập đã chọn ở nguyện vọng 2 và 3);

- Nguyễn vọng 5: Trường trung học phổ thông công lập thứ hai bất kỳ trên địa bàn thành phố (không trùng với trường trung học phổ thông công lập đã chọn ở nguyện vọng 2, 3 và 4).

* Lưu ý:

- Quá trình xét tuyển sẽ ưu tiên theo thứ tự nguyện vọng: 1, 2, 3, 4, 5; thí sinh đã trúng tuyển thì không được thay đổi nguyện vọng khác (kể cả chuyển trường). Mỗi trường trung học phổ thông công lập tuyển tối thiểu 80% chỉ tiêu tuyển sinh đối với nguyện vọng 2a (trừ trường hợp số lượng thí sinh đăng ký không đủ chỉ tiêu hoặc điểm xét tuyển không bảo đảm nguồn chất lượng đầu vào của trường).

Nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) là mức điểm xét tuyển tối thiểu do trường trung học phổ thông quy định nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường. Theo đó, thí sinh phải có điểm xét tuyển bằng hoặc cao hơn điểm sàn mới được xét tuyển các nguyện vọng.

- Đối với những vùng giáp ranh giữa các địa phương (xã, phường; quận, huyện; tỉnh, thành phố), thí sinh đăng ký nguyện vọng theo địa bàn được áp dụng linh hoạt, hợp lý theo nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại để học tập của học sinh.

b) Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở ngoài địa bàn thành phố được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng sau:

- Nguyễn vọng 1: Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng (nếu học sinh đáp ứng đủ điều kiện dự thi theo quy định);

- Nguyễn vọng 2: Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ.

c) Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở trong và ngoài địa bàn thành phố có thể tham gia tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông tư thục và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập hội đồng tổ chức tuyển sinh, các hội đồng tuyển sinh, các hội đồng coi thi đặt tại các trường trung học phổ thông có tổ chức thi tuyển, hội đồng chấm thi và hội đồng phúc khảo.

đ) Bài thi, hình thức thi

- Bài thi: Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp).

- Hình thức thi:

+ Bài thi Toán và bài thi Ngoại ngữ: thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận; mỗi thí sinh trong cùng phòng thi có một mã đề thi riêng; thí sinh làm bài thi phần trắc nghiệm trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả làm bài của thí sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

+ Bài thi Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận.

- Thời gian làm bài thi:

+ Toán: 120 phút;

+ Ngoại ngữ: 60 phút;

+ Ngữ văn: 120 phút.

- Nội dung thi: Trong phạm vi chương trình trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu là chương trình lớp 9. Riêng bài thi tiếng Anh, tất cả các thí sinh thi theo một đề chung, nội dung đề thi là phần chung của Chương trình tiếng Anh hệ 7 năm và Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm.

- Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm 10, làm tròn đến 02 (hai) chữ số thập phân;

+ Hệ số 2: Bài thi Toán và bài thi Ngữ văn;

+ Hệ số 1: Bài thi Ngoại ngữ.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm 03 bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên. Thí sinh được xét tuyển khi dự thi đủ các bài thi, không vi phạm quy định thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

$$\text{Đ}_\text{XT} = 2x(\text{Đ}_\text{Toán} + \text{Đ}_\text{Văn}) + \text{Đ}_\text{NN} + \text{Đ}_\text{UT}$$

e) Ngày thi

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài
05 tháng 6 năm 2024	Sáng	Toán	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
06 tháng 6 năm 2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN LÝ TỰ TRỌNG

1. Phương thức, đối tượng tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng được thực hiện bằng hình thức thi tuyển.

b) Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở trong hoặc ngoài thành phố đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định được đăng ký dự tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng;

- Thí sinh chỉ được đăng ký dự thi vào một trong các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, tiếng Pháp.

2. Điều kiện dự thi

a) Đối với thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở trong địa bàn thành phố

Tốt nghiệp trung học cơ sở được xếp loại từ Khá trở lên.

b) Đối với thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở ngoài địa bàn thành phố

- Tốt nghiệp trung học cơ sở được xếp loại Giỏi;

- Có điểm trung bình cuối năm học lớp 9 của môn chuyên đăng ký dự tuyển từ 8,0 trở lên.

3. Hồ sơ dự thi

a) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở thuộc địa bàn thành phố

Thực hiện theo nội dung tại điểm a khoản 3 mục III của Kế hoạch này.

b) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở ngoài địa bàn thành phố

Đăng ký trực tiếp tại Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng, in thông tin đăng ký trực tuyến và ký tên xác nhận gửi trực tiếp cho Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng kèm theo 01 ảnh 3x4 và bản sao (không cần chứng thực) các giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có). Sau khi trúng tuyển, thí sinh nộp hồ sơ nhập học theo quy định của nhà trường.

4. Tổ chức tuyển sinh

a) Vòng 1: Sơ tuyển

Học sinh đáp ứng đủ các điều kiện được quy định tại khoản 2 mục IV của Kế hoạch này được tham gia vào vòng sơ tuyển. Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng căn cứ hồ sơ dự thi, tổ chức sơ tuyển theo các tiêu chí sau:

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực 04 năm học cấp trung học cơ sở;
- Kết quả tốt nghiệp trung học cơ sở;
- Kết quả tham gia các hoạt động xã hội, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực, quốc tế (nếu có).

Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng thành lập Hội đồng sơ tuyển, tổ chức sơ tuyển dưới sự giám sát của Sở Giáo dục và Đào tạo, tổng hợp kết quả sơ tuyển và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày thi tuyển 10 ngày.

b) Vòng 2: Thi tuyển

- Bài thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ và môn chuyên. Trường hợp môn chuyên là Ngữ văn, Toán hoặc Ngoại ngữ thì thi 02 bài: 01 bài thi môn không chuyên và 01 bài thi môn chuyên (mức độ yêu cầu cao hơn bài thi môn không chuyên). Riêng đối với học sinh dự thi vào lớp 10 chuyên Tin học, học sinh có thể chọn thi môn chuyên là Tin học hoặc Toán;

- Hình thức thi môn chuyên: Theo hình thức tự luận. Riêng bài thi Ngoại ngữ được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá các kỹ năng: nghe, đọc, viết. Đối với bài thi Tin học, thí sinh thi lập trình trên máy tính;

- Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi: Bài thi được chấm theo thang điểm 10. Điểm các bài thi môn không chuyên tính hệ số 1; điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 2, điểm toàn bài được làm tròn đến 02 (hai) chữ số thập phân;

- Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút;

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài
05 tháng 6 năm 2024	Sáng	Toán	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
06 tháng 6 năm 2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút
07 tháng 6 năm 2024	Sáng	Các môn chuyên	150 phút

- Chế độ cộng điểm khuyến khích: học sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi trung học cơ sở cấp tỉnh, thành phố được cộng điểm khi xét tuyển vào lớp chuyên nếu môn đoạt giải là môn chuyên mà học sinh đăng ký dự thi. Mức điểm cộng như sau: giải Nhất: 1,5 điểm; giải Nhì: 1,0 điểm; giải Ba: 0,5 điểm;

- Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm của Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm bài thi Ngoại ngữ + Điểm bài thi Toán + 2x Điểm bài thi chuyên + Điểm khuyến khích (nếu có);

$$Đ_{XT} = Đ_{Văn} + Đ_{NN} + Đ_{Toán} + 2xĐ_{Chuyên} + Đ_{KK}$$

- Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển vào lớp chuyên đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi, không vi phạm quy định thi trong kỳ thi tuyển sinh và mỗi bài thi phải đạt điểm từ 5,0 trở lên (chưa nhân hệ số đối với bài thi chuyên);

- Phương thức xét tuyển: Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho từng lớp chuyên (điểm sàn). Căn cứ điểm sàn và kết quả điểm bài thi của thí sinh, Hội đồng tổ chức tuyển sinh xác định điểm chuẩn trúng tuyển vào từng lớp chuyên. Trên cơ sở điểm chuẩn trúng tuyển, tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Bài thi môn chuyên có điểm cao hơn;
- + Điểm trung bình cả năm học lớp 9 của môn chuyên cao hơn;
- + Điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn.

*** Lưu ý:**

- Sau khi hoàn thành việc chấm bài thi tuyển vào các trường trung học phổ thông công lập và Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng, việc xét tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng (nguyễn vọng 1) sẽ được thực hiện trước. Thí sinh đã trúng tuyển nguyễn vọng 1 không được xét tiếp các nguyễn vọng còn lại;

- Thí sinh dự thi nhưng không trúng tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng được hòa điểm bài thi môn không chuyên của các môn Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ cùng với các thí sinh không đăng ký dự thi nguyễn vọng 1 để xét nguyễn vọng 2;

- Thí sinh dự thi không trúng tuyển nguyễn vọng 2 sẽ được xét tiếp các nguyễn vọng còn lại theo thứ tự ưu tiên tại khoản 5 mục III của Kế hoạch này;

- Thí sinh dự thi nếu không trúng tuyển cả 05 nguyễn vọng có thể đăng ký tuyển sinh tại các trường trung học phổ thông tư thục hoặc tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện hoặc các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn thành phố.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

1. Phương thức, đối tượng, chỉ tiêu, tỷ lệ tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh:

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ được thực hiện bằng phương thức xét tuyển.

b) Đối tượng tuyển sinh:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong địa bàn thành phố;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ngoài địa bàn thành phố mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền;

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh: 100 học sinh;

d) Tỷ lệ tuyển sinh:

100% học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh trên địa bàn thành phố được xem xét tuyển sinh vào Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ (nếu học sinh đăng ký dự tuyển).

2. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

a) Điều kiện dự tuyển:

- Thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định tại điểm b khoản 1 mục V của Kế hoạch này;

- Trong độ tuổi quy định.

b) Hồ sơ dự tuyển, gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Thẻ căn cước công dân (bản sao, xuất trình bản gốc để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực) hoặc giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc giấy thông báo số định danh cá nhân hoặc thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương cấp hoặc căn cứ hợp pháp khác để xác nhận thông tin về cư trú;

- Học bạ cấp trung học cơ sở;

- Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photo kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời trong năm dự tuyển;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

3. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

a) Tuyển thẳng vào lớp 10 Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ đối với các đối tượng sau đây:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

- Học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 mục V của Kế hoạch này đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

b) Chế độ ưu tiên: thực hiện theo nội dung quy định tại điểm b khoản 4 mục III của Kế hoạch này.

4. Tổ chức tuyển sinh

a) Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức tuyển sinh, quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, phê duyệt kết quả tuyển sinh của Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ.

b) Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

VI. KINH PHÍ

Chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục năm 2024.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025;

b) Thành lập hội đồng tổ chức tuyển sinh, các hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề thi, các hội đồng coi thi đặt tại các trường trung học phổ thông, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi;

c) Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi;

d) Chủ trì, tổ chức hướng dẫn các trường trung học phổ thông xét trúng tuyển vào các nguyện vọng của thí sinh;

đ) Tổ chức thực hiện công tác truyền thông rộng rãi, tư vấn tuyển sinh để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ chủ trương tuyển sinh nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai;

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh của các quận, huyện; công tác tuyển sinh vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng, trường trung học phổ thông công lập, Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ và trường trung học phổ thông tư thục;

g) Phê duyệt kết quả tuyển sinh của các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (kể cả các trường tư thục và Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ);

h) Xây dựng tổ hợp các môn học lựa chọn đối với cấp trung học phổ thông; chỉ đạo các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học giới thiệu, thông tin đầy đủ các tổ hợp của đơn vị tổ chức giảng dạy trong năm học 2024 - 2025 đến các trường trung học cơ sở, học sinh, cha mẹ học sinh và được nêu trong kế hoạch tuyển sinh của nhà trường;

i) Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 đảm bảo an toàn, hiệu quả và đúng quy định;

k) Thông kê, thông tin, báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan

Công an thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, Báo Cần Thơ và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phối hợp thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học cơ sở phối hợp các trường trung học phổ thông trên địa bàn thực hiện công tác truyền thông rộng rãi về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ chủ trương và phương thức tuyển sinh nhằm tạo sự đồng thuận của nhân dân trên địa bàn thành phố;

b) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025;

c) Xác nhận chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có tổ chức thi tuyển trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./.